

Bản án số: 552/2017/HSPT

Ngày: 28/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thao

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Ngọc Thắng
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Võ Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 482/HSPT ngày 31/8/2017 đối với bị cáo Lý Tuấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lý Tuấn P (tên gọi khác: X); giới tính: nam; sinh năm: 1990 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Bãi J, Phường 4, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông Lý Tuấn C và bà Trần Kim O (chết); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con;

- Nhân thân: ngày 15/8/2007, Tòa án nhân dân Quận S xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 112/2007/HSST;

- Tiền sự: không.

- Tiền án:

+ Ngày 20/5/2008, Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bản án hình sự sơ thẩm số 112/2007/HSST ngày 15/8/2007 của Tòa án nhân dân Quận K, chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 09 tháng tù theo bản án số 76/2008/HSST.

+ Ngày 04/02/2010, Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 03 năm 06 tháng tù về hai tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 28/2010/HSST.

+ Ngày 07/8/2013, Tòa án nhân dân Quận K xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 98/2013/HSST.

Tạm giữ, tạm giam ngày: 20/3/2017 (có mặt tại tòa).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận K và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận K thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Tuấn P và anh Huỳnh Minh T là bạn bè quen biết nhau từ nhỏ. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân và sử dụng trái phép chất ma túy, nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T.

Khoảng 21 giờ, ngày 14 tháng 3 năm 2017, với mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản của anh T nên bị cáo nhờ anh đến Bến xe H, đón và chở bị cáo về kho hàng đường C, Phường B, Quận K. Anh T điều khiển xe Honda Dream biển số 54L2 – 0041 chở bị cáo về Công C Kho hàng đường C. Tại đây, bị cáo lấy lý do cần vào Kho hàng lấy đồ nên mượn xe và điện thoại di động hiệu Iphone5 của anh T để tiện liên hệ. Do anh T tin tưởng nên đã giao xe và điện thoại cho bị cáo. Sau khi lấy được tài sản, bị cáo liền chạy xe vào kho hàng và đi ra bằng cổng sau trên đường Võ Văn I tẩu thoát.

Sau đó, bị cáo bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5 ở Tiệm T2-Mobile G, phường L, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, do anh Ngô Minh K làm chủ, với giá 1.000.000 đồng; bán chiếc xe Honda Dream biển số 54L2 – 0041 cho anh Hoàng Văng L tại phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 900.000 đồng.

Đến khoảng 09 giờ ngày 20/3/2017, anh T mới đến Công an Phường B, Quận K trình báo sự việc. Khoảng 15 giờ ngày 20/3/2017, Công an Phường B, Quận K tuần tra phát hiện bị cáo trên đường Võ Văn I nên đưa về trụ sở Công an Phường B, Quận K làm rõ sự việc. Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Cơ quan Công an đã thu hồi được chiếc xe Honda Dream biển số 54L2 – 0041, trả lại cho anh Đặng Đình T. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5, do anh Ngô Minh K không thừa nhận đã mua lại của bị cáo nên không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 467/TCKH ngày 31/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận K, kết luận: chiếc xe Honda Dream biển số 54L2 – 0041 (do Trung Quốc sản xuất), dùng để chở hàng, trị giá 1.500.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5 trị giá 2.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bị cáo Lý Tuấn P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

- Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 139, khoản 3 Điều 8, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 48, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 49,

điểm b khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự; mục 5 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lý Tuấn P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/7/2017, bị cáo Lý Tuấn P làm đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lý Tuấn P thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người bị hại nên có đủ cơ sở để xác định khoảng 21 giờ, ngày 14/3/2017 bằng thủ đoạn gian dối, giả mượn xe, điện thoại của anh Huỳnh Minh T để đi lấy đồ và tiện liên hệ, để anh T tin tưởng giao cho bị cáo tài sản là chiếc xe Honda Dream (Trung Quốc) biển số 54L2 – 0041, trị giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone5, trị giá 2.000.000 đồng, rồi chiếm đoạt bán lấy tiền sử dụng chất ma túy. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo, xét không có tình tiết gì mới để có thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết gì mới. Tuy nhiên, xét tính chất mức độ phạm tội thì mức án tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt Lý Tuấn P 05 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Tuấn P (tên gọi khác: **X**), sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Lý Tuấn P** (tên gọi khác: **X**) phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Lý Tuấn P (tên gọi khác: **X**) **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2017.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- THA-DS Quận K; (1)
- VKSND Quận K; (1)
- TAND Quận K; (2)
- Công an Quận K; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thao